

Số: 439/QĐ-SYT

Hà Nam, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai kinh phí hỗ trợ năm 2021 của Sở Y tế

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc hỗ trợ kinh phí năm 2021 cho các đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-SYT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Nam về việc cấp hỗ trợ kinh phí năm 2021 cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;

Xét đề nghị của phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu kinh phí hỗ trợ năm 2021 được cấp và đã phân bổ cho các đơn vị trực thuộc (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các phòng chức năng SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Việt Huệ

**DỰ TOÁN HỖ TRỢ KINH PHÍ NĂM 2021 ĐƯỢC GIAO
VÀ ĐÃ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số: 439/QĐ-SYT ngày 08/9/2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Nam)

ĐVT: 1.000 Đồng VN

STT	Nội dung	Tổng số kinh phí được hỗ trợ	Tổng số đã phân bổ cho các đơn vị	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
I	Tổng số thu, chi ngân sách về phí, lệ phí			
1	Số thu phí, lệ phí			
1.1	- Lệ phí			
1.2	- Phí			
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại			
	- Lệ phí			
	- Phí			
	<i>Trong đó số để lại làm lương</i>			
	- Từ nguồn thu			
	- Theo kiến nghị kiểm toán			
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Số phí, lệ phí nộp ngân sách NN			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	500.000	500.000	500.000
1	Sự nghiệp y tế	500.000	500.000	500.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (130-131)			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (130-131)	500.000	500.000	500.000